

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày 27 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sửu

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1989 tại: xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Hà Thị V và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2020, chuyển tạm giam ngày 14/8/2020 đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hồ Xuân N, sinh năm 1962, địa chỉ: thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Ông Bùi Văn D, sinh năm 1980, địa chỉ: thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/8/2020, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân đang làm nhiệm vụ tại thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân thì phát hiện Nguyễn Văn N, sinh năm 1989, trú tại: thôn Quyết Thắng 1, xã X, huyện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Cơ quan điều tra phát hiện trong túi quần N có một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; N khai nhận đó là Heroine đang cất giấu để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật trong phong bì ký hiệu M. Vào hồi 14 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là N mua của một người đàn ông lạ mặt, không quen biết ở khu vực thuộc thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cá nhân. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho N.

Ngày 09/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định số 150/CSĐT, giám định đối với mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu M có phải là ma túy không? Tên loại ma túy? Khối lượng bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số: 2169/PC09 ngày 12/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,233g loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,214g heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSTX ngày 05/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Về vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và số heroine còn lại sau giám định. Về án phí đề nghị: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 08/8/2020 Nguyễn Văn N đã có hành vi cất giấu trong người 0,233g ma túy, loại: Heroine với mục đích sử dụng cá nhân, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo Nguyễn Văn N đã trưởng thành, nhận thức được mức độ sai trái của hành vi bản thân gây ra, nhưng do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà sống buông thả dẫn đến nghiện chất ma túy và đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn N có nhân thân xấu, vào ngày 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 20/8/2019 chấp hành xong bản án trở về địa

phương sinh sống; Ngày 04/8/2020 Nguyễn Văn N lại bị Công an thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Như vậy xác định bị cáo N chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy N xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần thiết phải xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N bằng hình phạt tù, bắt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm; xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo N là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,214g heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn N khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là N mua của một người đàn ông lạ mặt, không quen biết ở khu vực thuộc thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cá nhân. Tuy N quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho N, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,214g heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 01 ngày 13/10/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2020/TB-TA

Thọ Xuân, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đối với bị cáo Nguyễn Văn N có lỗi cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

- Về nội dung tại dòng thứ 25, 26 từ trên xuống trang 1 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “tiền án, tiền sự: Không”;

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: tiền án: 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Ngày 04/8/2020 bị Công an thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tiến